

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ML
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2021/HS-ST

Ngày 28 - 01 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lò Thị Mai Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quàng Văn Màng

Bà Nguyễn Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Ngọc Sơn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Công, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Lò Minh T, sinh năm 1984, tại: Xã CL, huyện ML, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản L, xã CL, huyện ML, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: lớp 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Lò Văn S (sinh năm 1948) và bà Cà Thị Kh (sinh năm 1952); có vợ là Lò Thị Th, sinh năm 1983 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 14/8/2014, bị Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La xử phạt 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (đã được xóa án tích); bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 8/10/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Cầm Trọng Thủy - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Anh Lò Văn Tr, sinh năm 1985, trú tại: Bản PC, xã CL, huyện ML, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 20 phút, ngày 08/10/2020, Công an xã CL, huyện ML, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang Lò Minh T, sinh năm 1984 trú tại bản L, xã CL, huyện ML, tỉnh Sơn La đang có hành vi cất giấu 01 (Một) gói nilon màu xanh, bên trong đựng 02 (Hai) gói gồm: 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa cục bột màu trắng và 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa cục bột màu trắng, nghi là Heroine tại nhà của Quảng Văn D, sinh năm 1983, trú tại bản NL, xã CL, huyện ML, tỉnh Sơn La. Khi bắt quả tang, Lò Minh T đã tự giác giao nộp 60.000VNĐ và khai là tiền bán Heroine cho Lò Văn Tr, sinh năm 1985, trú tại bản PC, xã CL, huyện ML, tỉnh Sơn La vào ngày 07/10/2020. Công an xã CL đã tiến hành lập biên bản bắt người quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng, gồm: 01 mảnh nilon màu xanh, 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa cục bột màu trắng, 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa cục bột màu trắng, 03 tờ tiền polime có mệnh giá 20.000 VNĐ do Lò Minh T giao nộp.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện ML đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lò Minh T nhưng không thu giữ gì thêm.

Trong quá trình điều tra, Lò Minh T khai nhận: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 06/10/2020, Lò Minh T đi nhờ xe của một người đàn ông dân tộc Thái qua đường từ nhà ở bản L, xã CL, huyện ML, tỉnh Sơn La đến khu vực bản P, xã CL, huyện ML, tỉnh Sơn La thì xuống xe và đi bộ vào bản Đ, xã CL, huyện ML, tỉnh Sơn La tìm mua ma túy. Đến khoảng 09 giờ 30 phút, T gặp một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 30 tuổi và hỏi mua được 01 gói nilon màu xanh, bên trong có chứa 02 gói. 01 gói được gói bằng nilon màu trắng và 01 gói được gói bằng nilon màu xanh, trong mỗi gói nilon đều chứa cục bột màu trắng, T hiểu là Heroine với số tiền 1.120.000 VNĐ. Sau khi mua ma túy xong, T lại đi nhờ xe của một người qua đường về nhà, đến 14 giờ cùng ngày, T lấy một ít Heroine trong gói màu xanh mang ra sử dụng bằng cách đốt hít vào cơ thể, sau đó, T tiếp tục lấy một ít Heroine trong gói trên cho vào một mảnh nilon màu xanh khác rồi gói lại với mục đích để sử dụng hoặc có ai hỏi thì bán kiếm lời. Khoảng 11 giờ ngày 07/10/2020, tại khu vực giáp ranh giữa bản L và bản NL, xã CL, Tuấn gặp Lò Văn Tr, trú tại bản PC, xã CL, huyện ML, tỉnh Sơn La và bán gói Heroine được gói bằng nilon màu xanh cho Tr với giá 60.000VNĐ. Đến khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 08/10/2020, bị cáo đang ở nhà thì Lò Văn Tr tiếp tục đến gặp T, mục đích là xin ma túy để sử dụng, do đang định lên nhà Quảng Văn D tại bản NL, xã CL, huyện ML, tỉnh Sơn La chơi, T đã nói với Tr là “Ở đây không có, mày chở tao lên nhà D chơi, tí tao cho mày một ít để dùng”, Truyền đồng ý, khi đi T mang theo ma túy và cất vào túi quần đang mặc. Khi lên đến nhà D, T đi đến giường ngủ trong nhà D, bỏ số ma túy đã mang theo cất giấu vào trong chăn và nằm lên giường đó ngủ, còn Tr ngồi ở bàn uống nước, một lúc sau khi T đang ngủ thì bị lực lượng Công an xã CL kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Ngày 9/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML và Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong cân tịnh, tách bì, xác định khối lượng và lấy mẫu giám định tang vật thu giữ khi bắt quả tang Lò Minh T như sau:

Cục bột màu trắng trong gói nilon màu xanh có khối lượng là 0,57 gam (Không phải năm mươi bảy), trích ra 0,05 gam làm mẫu giám định, ký hiệu là T1. Còn lại 0,52 gam ký hiệu là T1A nhập kho vật chứng.

Cục bột màu trắng trong gói nilon màu trắng có khối lượng là 1,48 gam (Một phẩy bốn mươi tám gam), trích ra 0,06 gam làm mẫu giám định, ký hiệu là T2. Còn lại 1,42 gam ký hiệu là T2A nhập kho vật chứng.

Ngày 09/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML ban hành Quyết định số 123/ĐCSHS-KTMT (QĐTC) và Quyết định số 124/QĐTCGD trưng cầu giám định đối với các mẫu giám định ký hiệu là T1, T2 và 03 tờ tiền mệnh giá 20.000VNĐ thu giữ của Lò Minh T.

Ngày 10/10/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La có Kết luận giám định số: 1569, kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu T1, T2 đều là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là: T1 = 0,05 gam, T2 = 0,06 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 2,05 gam, loại Heroine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định”.

Ngày 22/10/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La có kết luận giám định số 1603, kết luận: 03 tờ tiền có mệnh giá 20.000 VNĐ (Hai mươi nghìn đồng) gửi giám định là tiền thật.

Còn lại 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 03 mảnh nilon đã cũ và 0,52 gam Heroine ký hiệu là T1A, 1,42 gam Heroine ký hiệu là T2A niêm phong lưu kho vật chứng theo quy định.

Đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho Lò Minh T không có cơ sở để điều tra xử lý.

Bản cáo trạng số 11/CT-VKSML ngày 12/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố bị cáo Lò Minh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đó là do hám lời, đã mua ma túy cất giữ, mục đích để sử dụng và bán cho người khác thì bị bắt như cáo trạng đã nêu. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La giữ quyền công tố, sau khi phân tích nội dung vụ án, hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lò Minh T như tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lò Minh T từ 36 (Ba mươi sáu) đến 42 (Bốn mươi hai) tháng tù; không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu và tiêu hủy và 0,52 gam Heroine ký hiệu là T1A, 1,42 gam Heroine ký hiệu là T2A còn lại sau giám định, 01 vỏ

phong bì niêm phong cũ, 01 mảnh nilon màu trắng và 02 mảnh nilon màu xanh; tịch thu 60.000 VNĐ (Sáu mươi nghìn đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Minh T tranh luận: Đồng ý với nội dung cáo trạng và lời khai bị cáo đã trình bày; bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, hiểu biết về đời sống xã hội và pháp luật rất hạn chế; bị cáo là người nghiện ma túy, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo không phải là mua bán chuyên nghiệp; bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp nhất; không phạt bổ sung và miễn tiền án phí cho bị cáo.

Bị cáo bổ sung bào chữa, tranh luận: Bị cáo xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người khác không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Anh Lò Văn Tr là người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy tại giai đoạn điều tra Truyền đã có lời khai đầy đủ nên việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, cáo trạng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản ghi lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập và phản ánh trong hồ sơ của vụ án, được thẩm tra, xác minh tại phiên tòa, xác định: Khoảng 11 giờ 20 phút, ngày 08/10/2020 bị cáo Lò Minh T đã cất giữ trái phép Heroine tại nhà Quảng Văn D thì bị Công an xã CL kiểm tra hành chính, Tuấn đã tự giác lấy ma túy giao nộp rồi khai nhận cất giấu ma túy với mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời và thực tế Tuấn đã bán trái phép Heroine cho Lò Văn Tr vào khoảng 11 giờ ngày 07/10/2020 với số tiền 60.000 VNĐ (Sáu mươi nghìn đồng). Tại kết luận giám định số 1569 ngày 10/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu T1, T2 đều là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là: T1 = 0,05 gam, T2 = 0,06 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 2,05 gam, loại Heroine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám

định”. Còn lại lượng ma túy ký hiệu là T1A = 0,52 gam, T2A = 1,42 gam, hiện đã niêm phong, lưu kho vật chứng. Như vậy, Lò Minh T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã cố ý trực tiếp thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy (Heroin) cho người khác để kiếm lời, có đủ yếu tố cấu thành tội phạm “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015; tội phạm và hình phạt được quy định như sau: “1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

[4] Về tính chất mức độ của hành vi: Bị cáo đã được Đảng và Nhà nước tuyên truyền, vận động, cấm sản xuất, mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy; đã được cải tạo giáo dục rèn luyện bản thân (đã chấp hành án phạt tù); là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, trước và trong khi phạm tội, bị cáo ý thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật nhưng do hám lời, bị cáo đã coi thường kỉ cương xã hội, pháp luật của Nhà nước, vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền về kiểm soát và quản lý của Nhà nước về chất ma túy; với lỗi cố ý trực tiếp bị cáo không chỉ cất giấu, cất giữ trái phép chất ma túy có tổng khối lượng 2,05 gam mà còn bán trái phép chất ma túy; tội phạm bị cáo thực hiện đã hoàn thành, hành vi phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, không những làm ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, sự phát triển về thể chất của con người, suy giảm khả năng lao động do nghiện ma túy và kinh tế của gia đình bị cáo mà còn ảnh hưởng đến chính sách về giáo dục người phạm tội của Nhà nước, ảnh hưởng xấu về trật tự an toàn xã hội, trật tự trị an ở địa phương, là nguyên nhân gây ra những loại tội phạm, vi phạm pháp luật khác nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là đúng người, đúng tội; tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội quy kết bị cáo T phạm tội và đề nghị phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân: Bị cáo thành khẩn khai báo, thực hiện khai đầy đủ, đúng sự thật tất cả những gì liên quan đến hành vi phạm tội, ăn năn hối cải, chấp hành tốt nội quy, quy định nhà tạm giữ, tạm giam, mong muốn sửa chữa, cải tạo mình thành người tốt. Do đó, xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo là người dân lao động, người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, xa, vùng ba, vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế. Bị cáo có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Ba, được tặng Giấy khen của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào. Do đó, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án nhưng không chịu sửa chữa, lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân để rèn luyện thành người công dân tốt mà lại tiếp tục phạm tội; là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy (phiếu xét nghiệm dương tính (+) với ma túy), không có khả năng tự cải tạo. Do đó, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một

thời gian để đảm bảo giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội và cũng nhằm răn đe, phòng ngừa, giáo dục cho hành vi tương tự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, biên bản xác minh tài sản, lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định: gia đình bị cáo không có tài sản giá trị, bản thân bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về biện pháp ngăn chặn: Áp dụng Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm việc thi hành án; bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 08/10/2020 được xem xét khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

[9] Đối với Lò Văn Tr là người đã mua ma túy của bị cáo vào ngày 07/10/2020 mục đích để sử dụng. Quá trình điều tra xác định Lò Văn Tr chưa có tiền án, tiền sự, số ma túy mua được của Lò Minh T đã mang về và sử dụng hết. Do đó không có căn cứ để xác định khối lượng và loại ma túy để xem xét trách nhiệm hình sự của Lò Văn Tr. Cơ quan Công an huyện ML đã tiến hành cảm hóa, giáo dục và giao Lò Văn Tr cho chính quyền xã theo dõi quản lý là đúng theo quy định. Đến ngày 08/10/2020, khi Tr đèo T lên nhà Quàng Văn D bằng xe mô tô của Tr, Tr không biết việc T cất giấu ma túy trong người, do đó hành vi của Lò Văn Tr không cấu thành tội phạm tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với anh Quàng Văn D, sinh năm 1983, trú tại bản L, xã CL, huyện ML, là chủ nhà nơi mà Lò Minh T cất giấu ma túy và bị bắt quả tang, khi T và Tr đi đến nhà D, D không có ở nhà và không biết T cất giấu ma túy tại nhà mình, do đó không có căn cứ quy kết Quàng Văn D phạm tội.

[10] Về nguồn gốc số ma túy, Tuấn khai là mua của người đàn ông dân tộc Mông không biết tên tuổi, địa chỉ tại bản Đ, xã CL, huyện ML, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo, cơ quan chức năng không có cơ sở chứng minh, xử lý theo vụ án, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hoàn toàn về số ma túy mà bị cáo đã cất giấu, cất giữ để bán kiếm lời.

[11] Vật chứng của vụ án:

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 2,05 gam, Cơ quan chức năng đã lấy mẫu gửi giám định là: T1 = 0,05 gam, T2 = 0,06, loại Heroine. Sau khi giám định, còn lại số lượng ma túy không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng là: T1A = 0,52 gam, T2A = 1,42 gam, hiện đã niêm phong, lưu kho vật chứng là vật cấm tàng trữ, lưu hành, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, cần tịch thu và tiêu hủy.

01 Vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu và 01 mảnh nilon màu trắng, 02 mảnh nilon màu xanh mà bị cáo sử dụng để làm phương tiện cất giữ trái phép chất ma túy, vật chứng không có giá trị nên căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, cần tịch thu và tiêu hủy.

Đối với số tiền 60.000 VNĐ (Sáu mươi nghìn đồng) mà bị cáo đã bán trái phép chất ma túy cho Lò Văn Tr vào ngày 07/10/2020 là số tiền do bị cáo phạm

tội mà có, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, cần tịch thu và nộp vào ngân sách Nhà nước.

[12] Về án phí: Tài liệu trong hồ sơ xác định bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo của xã. Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo thuộc trường hợp được miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: Bị cáo Lò Minh T 38 (Ba mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (8/10/2020); không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng:

Tịch thu và tiêu hủy: 0,52 gam Heroine ký hiệu là T1A, 1,42 gam Heroine ký hiệu là T2A còn lại sau giám định; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 02 mảnh nilon màu xanh và 01 mảnh nilon màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Lò Minh T.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 60.000VNĐ (Sáu mươi nghìn đồng) của Lò Minh T.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/01/2020 giữa Công an huyện ML và Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh Sơn La).

4. Về án phí: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Minh T.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/01/2021).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện ML;
- CA huyện ML (CSĐT, THAHS, Nơi giam bị cáo);
- Chi cục THADS huyện ML;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lò Thị Mai Hương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện ML;
- CA huyện ML (CSĐT, THAHS, Nơi giam bị cáo);
- Chi cục THADS huyện ML;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PH - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lò Thị Mai Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PH – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Quàng Văn Mừng Lò Thị Thuận

Nguyễn Văn Hoà